

Bản án số: 15/2026/HSST
Ngày 08/4/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Doãn Xuân, bà Võ Thị Hồng Long

Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng - Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 08/4/2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2026/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07/01/1980; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: Không đi học; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết C – Đã chết và bà Nguyễn Thị C1 – Sinh năm 1954; Vợ: Phạm Thị H1 – Sinh năm 1980; Con: Có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Hiện mẹ, vợ, con bị cáo cư trú tại: Thôn Đ, xã A, tỉnh Nghệ An; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/12/2025 đến 05/12/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1, Ông Nguyễn Thạc H2, sinh ngày 05/6/1981; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2, Anh Nguyễn Viết D, sinh ngày 30/4/2010; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện hợp pháp cho anh D: Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1980; Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, tỉnh Nghệ An. Có mặt

3, Anh Mai Anh Q, sinh ngày 05/02/2010; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Đại diện hợp pháp cho anh Q: Ông Mai Văn N, sinh năm 1981; Bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

4, Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2019, ông Nguyễn Thạc H2 đã mua qua mạng xã hội facebook 01 khẩu súng nén hơi PCP dài 107,3 cm, kí hiệu “Cricket”, “AIRFORCE aiguns 2305 made in USA của một người không rõ lai lịch địa chỉ với giá 12.500.000 đồng nhằm mục đích về để đi bắn chim và được người bán tặng cho khoảng 100 viên đạn chì. Người bán gửi các bộ phận của súng qua công ty chuyển phát nhanh, thanh toán theo hình thức người mua nhận hàng, nhân viên chuyển phát nhanh (không rõ lai lịch, địa chỉ) thì tiền hộ. Sau đó, ông H2 xem hướng dẫn trên mạng internet rồi tự lắp thành một khẩu súng hoàn chỉnh để sử dụng. Đến đầu năm 2023, do không có nhu cầu sử dụng, ông H2 đã bán lại khẩu súng trên và một số viên đạn chì cho Nguyễn Văn H với giá 1.000.000 đồng. Ông H2 và hướng dẫn H sử dụng súng và đưa cho H 01 chiếc túi vải màu xanh dùng để đựng súng, kèm theo 01 chiếc hộp nhựa màu vàng dùng để đựng đạn. Sau đó H bỏ súng và đạn vào chiếc túi vải màu xanh rồi cất dấu trên nền nhà trong phòng ngủ của vợ chồng mình ở thôn Đ, xã A, tỉnh Nghệ An để sau này sử dụng. Chị Phạm Thị H1 (vợ H) không biết nguồn gốc súng, đạn và việc H cất dấu súng đạn tại nơi ở của gia đình. Sau khi mua khẩu súng, H sử dụng để bắn chim. Từ năm 2023 đến đầu tháng 10/2025, H đã nhiều lần cùng với con trai là Nguyễn Viết D đi săn bắn chim tại động B ở gần nhà mình. Sau khi đi săn bắn về lần cuối vào khoảng đầu tháng 10/2025, H không nhớ mình đã tháo đạn trong súng ra hay chưa và cất dấu súng trong chiếc túi vải màu xanh để ở dưới gầm giường trong phòng ngủ của vợ chồng mình. Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 30/11/2025, cháu D1 rủ cháu Đinh Trọng B và cháu Mai A Q đều là bạn học cùng lớp với D đến nhà H chơi. Quá trình chơi tại nhà H, cháu D, cháu B và cháu Q không xảy ra mâu thuẫn gì. Cháu D nói với cháu B và cháu Q: “Bây coi súng không, cha tau có khẩu súng trong phòng”. Sau đó, cháu D đi vào phòng ngủ của vợ chồng H, cháu B và cháu Q đi theo để xem súng. Tại đây cháu D đi lại gầm giường lấy chiếc túi vải màu xanh ra để trên giường, mở khóa túi rồi lấy khẩu súng hơi PCP của H ra để khoe với B và Q. Cháu D ngồi ở mép giường, tay cầm súng lên. Cháu Q nói: “Cho tau xem súng với”, thì cháu D nói: “Không cho”, cháu Q quay người đi ra phía cửa phòng ngủ cách cháu D khoảng 02 mét, còn cháu B đứng sát phía bên trái cháu D. Lúc này cháu D không biết trong súng có đạn nên đã chĩa nòng súng hướng về phía lưng cháu Q để bắn trên cháu Q. Cháu D dùng tay phải chuyển xuống cầm báng súng, tay trái đỡ mặt dưới nòng súng và dùng tay phải đẩy thanh kim loại về phía trước để nạp khí nén lên súng với nhằm mục đích bắn làm phát ra tiếng kêu để trên Q. Cháu D dùng tay phải chuyển xuống cầm báng súng, tay trái đỡ nòng súng hướng về phía lưng cháu Q rồi bóp cò súng một lần. Súng nổ làm phát ra tiếng “Phạch” và viên đạn chì găm vào phía sau lưng Q làm Q bị thương, ngã xuống nền nhà. Thấy vậy, cháu D và cháu B chạy lại hỏi cháu Q: “Mi bị chi đó” thì Q trả lời: “Đau”. Cháu D biết mình đã dùng súng bắn bị thương Q. B lật người và kéo áo Q lên thấy máu chảy ở vùng lưng. D nói với B: “Ra đóng cửa” thì cháu B nói: “Mi mà không chở hần đi viện là hần chết”. Sau đó, B lấy xe máy điện chở D ngồi sau ôm Q đến trạm y tế xã A, tỉnh Nghệ An để cấp cứu (Lúc này khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày). Cùng ngày, cháu Q được chuyển đến Bệnh viện H3 để điều trị, đến ngày 05/12/2025 cháu Q ra viện. Vào hồi 19 giờ 30 phút, ngày 30/11/2025, cháu D tự nguyện đến Công an xã A, tỉnh Nghệ An giao nộp 01 khẩu súng nén hơi nén hơi PCP dài 107,3 cm, trên thân súng có kí hiệu “Cricket”, “AIRFORCE aiguns 2305

made in USA”. Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 02/12/2025 Nguyễn Văn H tự nguyện đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đầu thú và giao nộp 05 viên đạn bằng kim loại, hình nấm, màu xám, chiều dài 0,8 cm. H không biết việc cháu D lấy khẩu súng ra sử dụng vào ngày 30/11/2025 và bắn vào người cháu Q.

Tại Kết luận giám định số 147/KT-KTHS (Đ3-SĐ), ngày 03/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “1. Khẩu súng gửi đến giám định là súng nén hơi – thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được. Khi sử dụng khẩu súng này bắn đạn vào cơ thể người có thể gây sát thương (chết hoặc bị thương). 2. 05 (năm) viên đạn gửi đến giám định là đạn chì hình nấm cỡ 5,5 mm – thuộc vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng được cho khẩu súng gửi đến giám định.”

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 643/KLTTCT-TTPY, ngày 29/12/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh N kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Hai sẹo vết thương phân mềm và sẹo phẫu thuật tại: Sườn lưng bên phải và nằm trên đường nách giữa tương ứng khoảng liên sườn 5 bên phải. Hiện tại ổn định.

- Hai mảnh kim khí tại: T ngực bên phải và cung bên khoang gian sườn 5-6 bên phải.

- Rách nhu mô phổi bên phải, tràn khí, tràn máu khoang màng phổi bên phải đã phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi bên phải. Hiện tại không để lại di chứng.

- Mẻ xương vai bên phải và gãy xương sườn số 6 bên phải.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định pháp y tâm thần xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Mai Anh Q tại thời điểm giám định là 15 % (Mười lăm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư./

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc cháu Nguyễn Văn D2 (con trai bị cáo H) có hành vi dùng súng bắn vào lưng, gây thương tích cho cháu Mai A Q phải đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện, bị cáo Nguyễn Văn H và vợ là bà Phạm Thị H1 đã đến thăm hỏi, động viên và chi trả tiền viện phí cho cháu Mai A Q với số tiền 44.000.000 đồng. Nay cháu Q và đại diện hợp pháp của cháu Q (bố đẻ ông Mai Văn N, mẹ đẻ bà Nguyễn Thị L) không yêu cầu cháu Nguyễn Văn D2 và đại diện hợp pháp của cháu D2 phải bồi thường gì thêm. Trường hợp sau này nếu cháu D2 phải tiến hành phẫu thuật do di chứng của vết thương, phát sinh chi phí thì gia đình sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác.

Về vật chứng: 01 khẩu súng nén hơi nén hơi PCP dài 107,3 cm, trên thân súng có kí hiệu “Cricket”, “AIRFORCE aiguns 2305 made in USA”; 05 viên đạn bằng kim loại, hình nấm, màu xám, chiều dài 0,8 cm đều là vũ khí quân dụng hiện đang được bảo quản tại Kho Vũ khí đạn thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N theo quy định.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS-HS, ngày 17/3/2026 của VKSND tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thống nhất như quan điểm luận tội của đại diện VKS, không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng bị cáo nói: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, chỉ vì chủ quan và thiếu hiểu biết pháp luật mà bị cáo đã phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để ở nhà lao động nuôi dạy con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận:

Vào năm 2023, Nguyễn Văn H mua của ông Nguyễn Thạc H2 01 khẩu súng nén hơi PCP, dài 107,3 cm, trên thân súng có kí hiệu “Cricket”, “AIRFORCE aiguns 2305 made in USA” thuộc vũ khí quân dụng cất giấu tại nhà ở của Nguyễn Văn H tại thôn Đ, xã A, tỉnh Nghệ An mục đích để săn bắn chim. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 30/11/2025, cháu Nguyễn Viết D (con trai H) trong lúc chơi khẩu súng trên (Nguyễn Viết Q1 không biết trong súng có đạn) vô ý bóp cò súng làm đạn bắn trúng người cháu Mai A Q làm cháu Q bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15 % . Ngày 02/12/2025 Nguyễn Văn H tự nguyện đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đầu thú và giao nộp 05 viên đạn bằng kim loại, hình năm, màu xám, chiều dài 0,8 cm (do H mua của H2), thuộc vũ khí quân dụng.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS như bản cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi đó không những đã xâm phạm đến an toàn công cộng mà còn có thể gây nhiều hệ lụy xấu khác cho xã hội. Vì vậy phải xử lý thật nghiêm hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi phạm

tội bị cáo đã tự nguyện đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo có mẹ đẻ được UBND tỉnh N tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì vậy bị cáo Nguyễn Văn H được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Từ việc đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn H biết hành vi tàng trữ trái phép khẩu súng hơi nén (vũ khí quân dụng) là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến an toàn công cộng mà còn có thể gây nguy hiểm và nhiều hệ lụy khác cho xã hội. Vì vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, cũng như góp phần phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, do đó xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ sử răn đe giáo dục, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Văn H và cháu Nguyễn Viết D, H còn sử dụng súng để bắn chim, ngoài lời khai của H và cháu D không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định H dùng súng để bắn nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý hành vi “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng đối với H.

Hành vi dùng súng bắn vào người của Mai Anh Q của cháu Nguyễn Viết D có dấu hiệu của tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS (là tội phạm nghiêm trọng). Tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 30/11/2025), cháu D 15 tuổi, 07 tháng. Căn cứ điều 12 BLHS, cháu D chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy hành vi của cháu D đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 11 của Nghị định số 144/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy chữa cháy; Cứu nạn, cứu hộ; Phòng, chống bạo lực gia đình. Căn cứ vào Điều 22, 134, 139 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N đã chuyển các tài liệu liên quan đến Công an xã A xem xét xử lý hành chính hành vi của cháu D theo quy định của pháp luật.

Hành vi dùng súng gây tổn thương cơ thể cháu Mai A Q với tỷ lệ thương tật 15 % của Nguyễn Viết D chưa đủ các yếu tố cấu thành tội “Vô ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác”, quy định tại Điều 138 BLHS, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, vào năm 2019 ông Nguyễn Thạc H2 mua khẩu súng để săn bắn chim, năm 2023 ông H2 bán khẩu súng cho Nguyễn Văn H với giá 1.000.000 đồng. Theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017, khẩu súng trên thuộc danh mục súng săn. Vì vậy hành vi của ông H2 không cấu thành tội phạm. Hành vi của ông H2 đã vi phạm vào điểm d khoản 4 Điều 11 của Nghị định số 144/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy chữa cháy; Cứu nạn, cứu hộ; Phòng, chống bạo lực

gia đình. Căn cứ Điều 5 của Luật xử lý vi phạm hành chính, hành vi của ông H2 đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính.

Theo lời khai ông Nguyễn Thạc H2 về người bán súng và đạn cho ông H2 qua mạng xã hội facebook và nhân viên chuyển phát nhanh giao súng và đạn vào năm 2019 đều không rõ lai lịch, địa chỉ, do đó Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N không có căn cứ để kết luận, xử lý.

Đối với bà Phạm Thị H1 (vợ bị cáo H), quá trình điều tra xác định bà H1 không biết nguồn gốc súng, đạn và việc H cất giấu súng, đạn tại nơi ở của gia đình, vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý hành vi của bà H1 là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc cháu Nguyễn Văn D2 (con trai bị cáo H) có hành vi dùng súng bắn vào lưng, gây thương tích cho cháu Mai A Q phải đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện, bị cáo Nguyễn Văn H và vợ là bà Phạm Thị H1 đã đến thăm hỏi, động viên và chi trả tiền viện phí cho cháu Mai A Q với số tiền 44.000.000 đồng. Nay cháu Q và đại diện hợp pháp của cháu Q (bố đẻ Mai Văn N, mẹ đẻ Nguyễn Thị L) không yêu cầu cháu Nguyễn Văn D2 và đại diện hợp pháp của cháu D2 phải bồi thường gì thêm. Trường hợp sau này nếu cháu D2 phải tiến hành phẫu thuật do di chứng của vết thương, phát sinh chi phí thì gia đình sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác, trong vụ án này không yêu cầu gì thêm, vì vậy HĐXX không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 khẩu súng nén hơi nén hơi PCP dài 107,3 cm, trên thân súng có kí hiệu “Cricket”, “AIRFORCE aiguns 2305 made in USA”; 05 viên đạn bằng kim loại, hình nấm, màu xám, chiều dài 0,8 cm thu giữ tại bị cáo Nguyễn Văn H. Xét thấy các vật chứng nêu trên đều là vũ khí quân dụng, nên giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1, Căn cứ: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 15 (*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08/4/2026 về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã A, tỉnh Nghệ An phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N xử lý theo thẩm quyền các vật chứng gồm: 01 khẩu súng nén hơi nén hơi PCP dài 107,3 cm, trên thân súng có kí hiệu

“Cricket”, “AIRFORCE aiguns 2305 made in USA”; 05 viên đạn bằng kim loại, hình nấm, màu xám, chiều dài 0,8 cm thu giữ tại bị cáo Nguyễn Văn H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh N và Kho vũ khí đạn Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N ngày 30/01/2026)

3/Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;

PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Nghệ An;

- VKSND Khu vực 9;

- Công an tỉnh Nghệ An;

- THADS tỉnh Nghệ An;

- Bộ CHQS tỉnh Nghệ An;

- Bị cáo;

- Người có quyền lợi liên quan;

- Lưu Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

Phan Văn Phú

